TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 383/2022/QĐST/HNGĐ	*Vũng tàu, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 958/2022/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022, giữa:

Anh: Nguyễn Văn D, sinh năm 1983 – Địa chỉ: Số 646/32/40 Đường 30/4, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Chị: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Số LK 50 H 3, khu nhà ở K, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 88, 89 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T có hai con chung Nguyễn Thái B, sinh ngày 18-11-2009 và Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 11-02-2012.

Theo sự thỏa thuận của các đương sự và nguyện vọng của con:

+ Anh Nguyễn Văn D có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Thái B.

+ Chị Ngô Thị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Đức Đ.

+ Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

+ Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở anh D, chị Tuyến thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

- Về xác định cha, con: Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T xác định cháu Nguyễn Thái Đức A, sinh ngày 28-05-2018 (Giấy khai sinh ghi cha là Nguyễn Văn D và mẹ là Ngô Thị T) nhưng Trung tâm dịch vụ di truyền VINCIBIO đã kết luận tại Phiếu kết quả phân tích AND huyết thống ngày 07-10-2022 là anh Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Thái Đức A không cùng quan hệ huyết thống cha – con.

+ Xác định cháu Nguyễn Thái Đức A, sinh ngày 28-05-2018 không phải con ruột của anh Nguyễn Văn D.

+ Anh Nguyễn Văn D không có quyền và nghĩa vụ đối với cháu Nguyễn Thái Đức A.

+ Chị Ngô Thị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con riêng Nguyễn Thái Đức A.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Ngô Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Anh Nguyễn Văn D tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003356 ngày 25-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Trả lại anh Nguyễn Văn D số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Thi hành án dân sự TP. V;
- UBND P. R,TP. V, tỉnh BR-VT;
(Giấy CNKH số 24 ngày 06-03-2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Thanh Hảo